

**Danh sách công bố các CSSX thuốc nước ngoài có thuốc vi phạm chất lượng  
phải lấy mẫu kiểm tra chất lượng 100% lô thuốc nhập khẩu**

*Theo CV 13719/QLD-CL ngày 23/8/2013 và 3256/QLD-CL ngày 05/3/2014*

**Đợt 21: Cập nhật đến ngày 15/03/2017**

| TT | NƯỚC       | CÔNG TY SẢN XUẤT                       | SỐ LẦN VI PHẠM |       |          |       |           |       | NGÀY<br>CẬP NHẬT | TÌNH TRẠNG<br>CẬP NHẬT<br>Đợt 21 |
|----|------------|----------------------------------------|----------------|-------|----------|-------|-----------|-------|------------------|----------------------------------|
|    |            |                                        | Tiền kiểm      |       | Hậu kiểm |       | Tổng cộng |       |                  |                                  |
|    |            |                                        | Mức 3          | Mức 2 | Mức 3    | Mức 2 | Mức 3     | Mức 2 |                  |                                  |
| 1  | BANGLADESH | Navana Pharmaceuticals Ltd.            |                |       |          | 1     |           | 1     | 26-11-2014       | Từ đợt trước                     |
| 2  | BANGLADESH | Reman Drug Laboratories Ltd.           |                |       |          | 1     |           | 1     | 15-03-2017       | Bổ sung                          |
| 3  | CANADA     | Apotex Inc.                            |                |       | 1        | 1     | 1         | 1     | 25-03-2014       | Từ đợt trước                     |
| 4  | CHINA      | CSPC Zhongnuo Pharmaceutical Co., Ltd. |                |       |          | 1     |           | 1     | 25-03-2014       | Từ đợt trước                     |
| 5  | INDIA      | ACI Pharma Pvt., Ltd.                  |                |       |          | 1     |           | 1     | 23-08-2013       | Từ đợt trước                     |
| 6  | INDIA      | Ahlcon Parenterals (India) Ltd.        |                |       | 1        |       | 1         |       | 27-11-2015       | Từ đợt trước                     |
| 7  | INDIA      | All Serve Healthcare Pvt., Ltd.        |                |       |          | 1     |           | 1     | 07-07-2016       | Từ đợt trước                     |
| 8  | INDIA      | Altomega Drugs Pvt. Ltd.               |                |       | 1        |       | 1         |       | 27-11-2015       | Từ đợt trước                     |
| 9  | INDIA      | AMN Life Science Pvt., Ltd.            |                | 3     | 3        | 2     | 3         | 5     | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 10 | INDIA      | Aurobindo Pharma Ltd.                  |                |       |          | 1     |           | 1     | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 11 | INDIA      | Brawn Laboratories Ltd.                |                |       | 1        |       | 1         |       | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 12 | INDIA      | Chemfar Organics (P) Ltd.              |                |       | 1        | 3     | 1         | 3     | 22-09-2014       | Từ đợt trước                     |
| 13 | INDIA      | Clesstra Healthcare Pvt., Ltd.         |                |       | 1        |       | 1         |       | 23-08-2013       | Từ đợt trước                     |
| 14 | INDIA      | Elegant Drugs Pvt., Ltd.               |                |       | 1        | 1     | 1         | 1     | 15-08-2015       | Từ đợt trước                     |
| 15 | INDIA      | Euro Healthcare                        |                |       | 1        |       | 1         |       | 25-10-2013       | Từ đợt trước                     |
| 16 | INDIA      | Fine Pharmachem                        |                |       | 1        |       | 1         |       | 23-08-2013       | Từ đợt trước                     |
| 17 | INDIA      | Gelnova Laboratories (India) Pvt. Ltd. |                |       | 1        |       | 1         |       | 07-07-2016       | Từ đợt trước                     |
| 18 | INDIA      | Globela Pharma Pvt., Ltd.              |                |       |          | 1     |           | 1     | 26-11-2014       | Từ đợt trước                     |
| 19 | INDIA      | Health Care Formulations Pvt., Ltd.    | 1              |       |          | 1     | 1         | 1     | 15-07-2015       | Từ đợt trước                     |
| 20 | INDIA      | Lekar Pharma Ltd.                      |                |       | 1        |       | 1         |       | 25-10-2013       | Từ đợt trước                     |
| 21 | INDIA      | Macleods Pharmaceuticals Ltd.          |                |       | 1        |       | 1         |       | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 22 | INDIA      | Prayash Healthcare Pvt Ltd.,           |                |       |          | 1     |           | 1     | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 23 | INDIA      | Maiden Pharmaceuticals Ltd.            |                |       |          | 1     |           | 1     | 23-08-2013       | Từ đợt trước                     |
| 24 | INDIA      | Marksans Pharma Ltd.                   | 4              | 1     | 1        | 2     | 5         | 3     | 07-08-2014       | Từ đợt trước                     |
| 25 | INDIA      | MedEx Laboratories                     | 1              |       |          | 2     | 1         | 2     | 27-05-2014       | Từ đợt trước                     |
| 26 | INDIA      | Medico Remedies Pvt., Ltd.             | 3              |       | 1        | 2     | 4         | 2     | 07-07-2016       | Từ đợt trước                     |
| 27 | INDIA      | Mepro Pharmaceuticals Pvt. Ltd.        |                |       | 1        |       | 1         |       | 07-07-2016       | Từ đợt trước                     |
| 28 | INDIA      | Minimed Laboratories Pvt., Ltd.        | 1              |       | 5        | 2     | 6         | 2     | 19-06-2015       | Từ đợt trước                     |
| 29 | INDIA      | Miracle Labs (P) Ltd.                  |                |       |          | 1     |           | 1     | 15-03-2017       | Bổ sung                          |
| 30 | INDIA      | Nestor Pharmaceuticals Ltd.            | 1              |       | 2        | 1     | 3         | 1     | 26-11-2014       | Từ đợt trước                     |
| 31 | INDIA      | Overseas Laboratoires Pvt., Ltd.       |                |       |          | 2     |           | 2     | 23-08-2013       | Từ đợt trước                     |
| 32 | INDIA      | Pragya Life sciences Pvt. Ltd.         |                |       | 1        |       | 1         |       | 07-07-2016       | Từ đợt trước                     |
| 33 | INDIA      | Replica Remedies                       |                |       | 1        |       | 1         |       | 27-11-2015       | Từ đợt trước                     |
| 34 | INDIA      | Swyzer Laboratories Ltd.               |                |       |          | 1     |           | 1     | 23-08-2013       | Từ đợt trước                     |
| 35 | INDIA      | Syncom Formulations (India) Ltd.       | 1              | 8     | 3        | 4     | 4         | 12    | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 36 | INDIA      | U Square Lifescience Pvt., Ltd.        |                |       |          | 1     |           | 1     | 19-06-2015       | Từ đợt trước                     |
| 37 | INDIA      | Vintanova Pharma Pvt Ltd               |                |       | 1        |       | 1         |       | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 38 | INDIA      | West-Coast Pharmaceutical Works Ltd.   |                |       | 1        |       | 1         |       | 19-06-2015       | Từ đợt trước                     |
| 39 | INDIA      | XL Laboratories Pvt., Ltd.             | 1              | 2     |          | 6     | 1         | 8     | 15-07-2015       | Từ đợt trước                     |
| 40 | INDIA      | Yeva Therapeutics Pvt., Ltd.           |                |       |          | 2     |           | 2     | 25-10-2013       | Từ đợt trước                     |
| 41 | INDIA      | Zee Laboratories                       |                |       |          | 1     |           | 1     | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 42 | KOREA      | Dae Hwa Pharmaceutical Co., Ltd.       |                |       |          | 1     |           | 1     | 15-03-2017       | Bổ sung                          |
| 43 | KOREA      | Il Dong Pharmaceuticals Co., Ltd.      |                |       |          | 1     |           | 1     | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 44 | KOREA      | Korea Arlico Pharm. Co., Ltd.          | 2              |       |          | 1     | 2         | 1     | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |
| 45 | PAKISTAN   | Navegal Laboratories                   |                |       | 1        |       | 1         |       | 23-08-2013       | Từ đợt trước                     |
| 46 | PAKISTAN   | Nexus Pharma (Pvt.) Ltd                |                |       | 1        |       | 1         |       | 09-11-2016       | Từ đợt trước                     |

| TT | NƯỚC     | CÔNG TY SẢN XUẤT             | SỐ LẦN VI PHẠM |       |          |       |           |       | NGÀY<br>CẬP NHẬT | TÌNH TRẠNG<br>CẬP NHẬT<br>Đợt 21 |
|----|----------|------------------------------|----------------|-------|----------|-------|-----------|-------|------------------|----------------------------------|
|    |          |                              | Tiền kiểm      |       | Hậu kiểm |       | Tổng cộng |       |                  |                                  |
|    |          |                              | Mức 3          | Mức 2 | Mức 3    | Mức 2 | Mức 3     | Mức 2 |                  |                                  |
| 47 | PAKISTAN | Pacific Pharmaceuticals Ltd. |                |       |          | 1     |           | 1     | 25-03-2014       | Từ đợt trước                     |
| 48 | RUSSIA   | Sintez Joint Stock Company   |                |       |          | 1     |           | 1     | 23-08-2013       | Từ đợt trước                     |
| 49 | USA      | ADH Health Products Inc.     |                |       |          | 1     |           | 1     | 07-08-2014       | Từ đợt trước                     |
| 50 | USA      | Robinson Pharma Inc.         | 1              |       |          | 2     | 1         | 2     | 27-05-2014       | Từ đợt trước                     |

**Bao gồm:**
50 công ty / 8 quốc gia

**Trong đó:**

47 công ty vẫn tiếp tục công bố từ đợt trước  
0 công ty đã cập nhật ngày vi phạm so với đợt công bố trước  
3 công ty đã bổ sung so với đợt công bố trước

**Các CSSX thuốc nước ngoài đã rút khỏi danh sách vi phạm**

**Đợt 21: Cập nhật đến ngày 15/03/2017**

| TT | NƯỚC       | CÔNG TY SẢN XUẤT                    | THỜI GIAN GIÁM SÁT TIỀN KIỂM | NGÀY<br>CẬP NHẬT | XÉT RÚT KHỎI DANH SÁCH |            |        |
|----|------------|-------------------------------------|------------------------------|------------------|------------------------|------------|--------|
|    |            |                                     |                              |                  | Thời gian              | Hạn        | Rút    |
| 1  | AUSTRIA    | Sandoz                              | Từ 25/03/2014 đến 22/09/2014 | 25-03-2014       | 6 tháng                | 25-09-2014 | Đợt 6  |
| 2  | BANGLADESH | General Pharmaceuticals Ltd.        | Từ 25/10/2013 đến 15/07/2015 | 25-10-2013       | 12 tháng               | 25-10-2014 | Đợt 12 |
| 3  | BANGLADESH | Globe Pharmaceuticals Ltd.          | Từ 25/10/2013 đến 22/09/2014 | 25-10-2013       | 6 tháng                | 25-04-2014 | Đợt 6  |
| 4  | BANGLADESH | Globe Pharmaceuticals Ltd.          | Từ 19/06/2015 đến 09/11/2016 | 19-06-2015       | 12 tháng               | 19-06-2016 | Đợt 19 |
| 5  | CYPRUS     | Holden Medical Ltd.                 | Từ 23/08/2013 đến 26/11/2014 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 7  |
| 6  | FRANCE     | Famar Lyon                          | Từ 25/10/2013 đến 26/11/2014 | 25-10-2013       | 12 tháng               | 25-10-2014 | Đợt 7  |
| 7  | FRANCE     | Pfizer PGM                          | Từ 23/08/2013 đến 27/05/2014 | 23-08-2013       | 6 tháng                | 23-02-2014 | Đợt 4  |
| 8  | GERMANY    | Denk Pharma GmbH. & Co. KG.         | Từ 23/08/2013 đến 27/05/2014 | 23-08-2013       | 6 tháng                | 23-02-2014 | Đợt 4  |
| 9  | INDIA      | Aegen Biotech Pharma Pvt., Ltd.     | Từ 25/03/2014 đến 12/12/2016 | 15-07-2015       | 6 tháng                | 15-01-2016 | Đợt 20 |
| 10 | INDIA      | Akums Drugs & Pharmaceuticals Ltd.  | Từ 22/09/2014 đến 04/05/2015 | 22-09-2014       | 6 tháng                | 22-03-2015 | Đợt 10 |
| 11 | INDIA      | Amtec Health Care Pvt., Ltd.        | Từ 23/08/2013 đến 26/11/2014 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 7  |
| 12 | INDIA      | ATOZ Pharmaceuticals Pvt., Ltd.     | Từ 23/08/2013 đến 22/09/2014 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 6  |
| 13 | INDIA      | Axon Drugs Pvt., Ltd.               | Từ 23/08/2013 đến 07/01/2016 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 16 |
| 14 | INDIA      | Brawn Laboratories Ltd.             | Từ 07/08/2014 đến 13/02/2015 | 07-08-2014       | 6 tháng                | 07-02-2015 | Đợt 9  |
| 15 | INDIA      | Celogen Pharma Pvt., Ltd.           | Từ 27/05/2014 đến 27/11/2015 | 07-08-2014       | 12 tháng               | 07-08-2015 | Đợt 15 |
| 16 | INDIA      | Chethana Drugs & Chemicals (P) Ltd. | Từ 23/08/2013 đến 22/09/2014 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 6  |
| 17 | INDIA      | Cooper Pharma                       | Từ 23/08/2013 đến 20/10/2015 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 14 |
| 18 | INDIA      | Cure Medicines (India) Pvt., Ltd.   | Từ 27/05/2014 đến 04/03/2016 | 26-11-2014       | 6 tháng                | 26-05-2015 | Đợt 17 |
| 19 | INDIA      | Eurolife Healthcare Pvt., Ltd.      | Từ 25/10/2013 đến 07/07/2016 | 04-05-2015       | 12 tháng               | 04-05-2016 | Đợt 18 |
| 20 | INDIA      | Flamingo Pharmaceuticals Ltd.       | Từ 23/08/2013 đến 07/07/2016 | 26-11-2014       | 12 tháng               | 26-11-2015 | Đợt 18 |
| 21 | INDIA      | Global Pharm Healthcare Pvt., Ltd.  | Từ 25/10/2013 đến 07/08/2014 | 25-10-2013       | 6 tháng                | 25-04-2014 | Đợt 5  |
| 22 | INDIA      | Gracure Pharmaceuticals Ltd.        | Từ 25/10/2013 đến 26/11/2014 | 25-10-2013       | 12 tháng               | 25-10-2014 | Đợt 7  |
| 23 | INDIA      | Hyrio Laboratories Pvt., Ltd.       | Từ 25/10/2013 đến 07/08/2014 | 25-10-2013       | 6 tháng                | 25-04-2014 | Đợt 5  |
| 24 | INDIA      | Hyrio Laboratories Pvt., Ltd.       | Từ 26/11/2014 đến 15/07/2015 | 26-11-2014       | 6 tháng                | 26-05-2015 | Đợt 12 |
| 25 | INDIA      | Intas Pharmaceuticals Ltd.          | Từ 07/08/2014 đến 15/03/2017 | 07-08-2014       | 12 tháng               | 07-08-2015 | Đợt 21 |
| 26 | INDIA      | Kausikh Therapeutics (P) Ltd.       | Từ 27/05/2014 đến 15/07/2015 | 27-05-2014       | 12 tháng               | 27-05-2015 | Đợt 12 |
| 27 | INDIA      | Marck Biosciences Ltd.              | Từ 23/08/2013 đến 22/09/2014 | 23-08-2013       | 6 tháng                | 23-02-2014 | Đợt 6  |
| 28 | INDIA      | Mediwin Pharmaceuticals             | Từ 23/08/2013 đến 15/07/2015 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 12 |
| 29 | INDIA      | Medley Pharmaceuticals Ltd.         | Từ 23/08/2013 đến 20/10/2015 | 27-05-2014       | 12 tháng               | 27-05-2015 | Đợt 14 |
| 30 | INDIA      | Miracle labs (P) Ltd.               | Từ 23/08/2013 đến 07/07/2016 | 19-06-2015       | 6 tháng                | 19-12-2015 | Đợt 18 |
| 31 | INDIA      | Penta Labs Pvt., Ltd.               | Từ 25/03/2014 đến 20/10/2015 | 07-08-2014       | 12 tháng               | 07-08-2015 | Đợt 14 |
| 32 | INDIA      | Raptakos, Brett & Co., Ltd.         | Từ 25/10/2013 đến 04/05/2015 | 27-05-2014       | 6 tháng                | 27-11-2014 | Đợt 10 |
| 33 | INDIA      | Saga Laboratories                   | Từ 07/08/2014 đến 15/08/2015 | 07-08-2014       | 12 tháng               | 07-08-2015 | Đợt 13 |
| 34 | INDIA      | Samrudh Pharmaceuticals Pvt., Ltd.  | Từ 22/09/2014 đến 04/05/2015 | 22-09-2014       | 6 tháng                | 22-03-2015 | Đợt 10 |
| 35 | INDIA      | Sance Laboratories Pvt., Ltd.       | Từ 25/03/2014 đến 04/05/2015 | 25-03-2014       | 12 tháng               | 25-03-2015 | Đợt 10 |
| 36 | INDIA      | Santa Pharma Generix Pvt., Ltd.     | Từ 23/08/2013 đến 15/08/2015 | 27-05-2014       | 6 tháng                | 27-11-2014 | Đợt 13 |
| 37 | INDIA      | Strides Arcolab Ltd.                | Từ 23/08/2013 đến 12/12/2016 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 20 |
| 38 | INDIA      | Sun Pharmaceutical Industries Ltd.  | Từ 04/05/2015 đến 07/07/2016 | 04-05-2015       | 12 tháng               | 04-05-2016 | Đợt 18 |
| 39 | INDIA      | Umedica Laboratories Pvt., Ltd.     | Từ 23/08/2013 đến 09/11/2016 | 27-05-2014       | 12 tháng               | 27-05-2015 | Đợt 19 |
| 40 | INDIA      | Unique Pharmaceutical Labs.         | Từ 25/10/2013 đến 26/11/2014 | 25-10-2013       | 12 tháng               | 25-10-2014 | Đợt 7  |
| 41 | INDIA      | Windlas Biotech Ltd.                | Từ 23/08/2013 đến 26/11/2014 | 23-08-2013       | 6 tháng                | 23-02-2014 | Đợt 7  |
| 42 | INDIA      | Zee Laboratories                    | Từ 25/10/2013 đến 15/08/2015 | 25-10-2013       | 12 tháng               | 25-10-2014 | Đợt 13 |
| 43 | INDIA      | Zim Laboratories Ltd.               | Từ 04/05/2015 đến 09/11/2016 | 19-06-2015       | 12 tháng               | 19-06-2016 | Đợt 19 |
| 44 | INDONESIA  | PT Kalbe Farma Tbk.                 | Từ 25/10/2013 đến 31/12/2014 | 25-10-2013       | 12 tháng               | 25-10-2014 | Đợt 8  |
| 45 | KOREA      | Alpha Pharm. Co., Ltd.              | Từ 07/08/2014 đến 04/03/2016 | 07-08-2014       | 12 tháng               | 07-08-2015 | Đợt 17 |
| 46 | KOREA      | BTO Pharm Co., Ltd.                 | Từ 25/03/2014 đến 13/02/2015 | 25-03-2014       | 6 tháng                | 25-09-2014 | Đợt 9  |
| 47 | KOREA      | Chunggei Pharm. Co., Ltd.           | Từ 19/06/2015 đến 04/03/2016 | 19-06-2015       | 6 tháng                | 19-12-2015 | Đợt 17 |
| 48 | KOREA      | Crown pharm Co., Ltd.               | Từ 04/05/2015 đến 07/07/2016 | 04-05-2015       | 12 tháng               | 04-05-2016 | Đợt 18 |
| 49 | KOREA      | Dae Han New Pharm Co., Ltd.         | Từ 23/08/2013 đến 09/11/2016 | 27-05-2014       | 6 tháng                | 27-11-2014 | Đợt 19 |

| TT | NƯỚC        | CÔNG TY SẢN XUẤT                | THỜI GIAN GIÁM SÁT TIỀN KIỂM | NGÀY<br>CẬP NHẬT | XÉT RÚT KHỎI DANH SÁCH |            |        |
|----|-------------|---------------------------------|------------------------------|------------------|------------------------|------------|--------|
|    |             |                                 |                              |                  | Thời gian              | Hạn        | Rút    |
| 50 | KOREA       | Daehwa Pharmaceuticals          | Từ 23/08/2013 đến 22/09/2014 | 23-08-2013       | 6 tháng                | 23-02-2014 | Đợt 6  |
| 51 | KOREA       | Daehwa Pharmaceuticals          | Từ 26/11/2014 đến 19/06/2015 | 26-11-2014       | 6 tháng                | 26-05-2015 | Đợt 11 |
| 52 | KOREA       | Daewoo Pharm. Co., Ltd.         | Từ 23/08/2013 đến 22/09/2014 | 23-08-2013       | 12 tháng               | 23-08-2014 | Đợt 6  |
| 53 | KOREA       | Dongsung pharm. Co., Ltd.       | Từ 25/10/2013 đến 07/08/2014 | 25-10-2013       | 6 tháng                | 25-04-2014 | Đợt 5  |
| 54 | KOREA       | Hanall Pharmaceutical Co., Ltd. | Từ 25/10/2013 đến 26/11/2014 | 25-10-2013       | 12 tháng               | 25-10-2014 | Đợt 7  |
| 55 | KOREA       | Hanbul Pharm. Co., Ltd.         | Từ 22/09/2014 đến 07/01/2016 | 22-09-2014       | 12 tháng               | 22-09-2015 | Đợt 16 |
| 56 | KOREA       | Hankook Korus Pharm Co., Ltd.   | Từ 25/10/2013 đến 07/08/2014 | 25-10-2013       | 6 tháng                | 25-04-2014 | Đợt 5  |
| 57 | KOREA       | Korea Prime Pharm. Co., Ltd.    | Từ 23/08/2013 đến 27/05/2014 | 23-08-2013       | 6 tháng                | 23-02-2014 | Đợt 4  |
| 58 | KOREA       | Samchundang Pharm. Co., Ltd.    | Từ 25/03/2014 đến 04/05/2015 | 25-03-2014       | 6 tháng                | 25-09-2014 | Đợt 10 |
| 59 | KOREA       | Union Korea Pharm Co., Ltd.     | Từ 25/03/2014 đến 07/07/2016 | 26-11-2014       | 12 tháng               | 26-11-2015 | Đợt 18 |
| 60 | KOREA       | Young IL Pharm. Co., Ltd.       | Từ 25/10/2013 đến 07/08/2014 | 25-10-2013       | 6 tháng                | 25-04-2014 | Đợt 5  |
| 61 | KOREA       | Young IL Pharm. Co., Ltd.       | Từ 07/07/2016 đến 15/03/2017 | 07-07-2016       | 6 tháng                | 07-01-2017 | Đợt 21 |
| 62 | PAKISTAN    | CCL Pharmaceuticals (Pvt) Ltd.  | Từ 25/03/2014 đến 07/01/2016 | 25-03-2014       | 12 tháng               | 25-03-2015 | Đợt 16 |
| 63 | PAKISTAN    | Getz Pharma Pvt., Ltd.          | Từ 27/05/2014 đến 19/06/2015 | 07-08-2014       | 6 tháng                | 07-02-2015 | Đợt 11 |
| 64 | PHILIPPINES | Amherst Laboratories Inc.       | Từ 23/08/2013 đến 27/11/2015 | 23-08-2013       | 6 tháng                | 23-02-2014 | Đợt 15 |
| 65 | THAILAND    | Mega Lifesciences Ltd.          | Từ 27/11/2015 đến 12/12/2016 | 27-11-2015       | 12 tháng               | 27-11-2016 | Đợt 20 |

**Bao gồm:** 61 công ty / 11 quốc gia